

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

#### **Phẩm 33. – Phần Thời Tiết.**

Lại nữa nay Ta giải thích nói kiết tường thành tựu thời tiết như vậy : Hành giả đã biết tìm cầu Tất Địa, cần phải biết thời tiết làm : tháng tám, tháng chạp, tháng giêng, tháng hai và tháng tư. Hết thảy năm tháng bạch nguyệt vào ngày 15 nên làm thì thượng thành tựu.

Khi làm tháng tư ắt có vũ nạn, vào tháng hai cũng có phong nạn, ở vào tháng giêng có chủng chủng nạn. Chỉ có tháng chạp là không có các nạn. Ở vào tháng tám mới có các nạn sấm nổ, sét đánh mưa đá rơi. Những nạn đã nói trên đều là những tướng thành tựu.

Cứ mỗi tháng trong năm tháng chỉ cầu thành tựu, đều phải làm Phiến Đẻ Ca. Ngày 15 trong năm tháng hắc nguyệt này nên làm hai pháp Trung, Hạ thành tựu. Hai pháp đều phải nên làm đó là Bồ Sắc Trung Ca và A Tỳ Giá Lô Ca.

Lúc nguyệt thực thành tựu các vật tối thượng. Lúc nhật thực thành tựu các vật khắp Thượng, Trung, Hạ. Hoặc trong tháng ngày 15, hoặc ngày 7, hoặc ngày 1, hoặc ngày 13, hoặc dùng ngày 3, nên làm thành tựu tất cả việc.

Nếu làm thành tựu tối thượng nên chọn lúc Thượng Tú Diệu, phải biết trong pháp loại Trung, Hạ này, trong các Tú, Quý Tú là hơn hết. Nếu làm Mãnh Lợi thành tựu nên y lúc Mãnh Lợi Tú Diệu v.v... hoặc dùng ba món thương ưng pháp, chỗ thành tựu y nơi ba việc mà làm. Hoặc như bốn pháp đã nói, hoặc y Bốn Tôn trao tay truyền thọ. Nhiên thọ từ ngày mồng 1 cho đến 15, giữa hai tháng : tháng giêng và tháng mười nên làm tất cả việc thành tựu. Hoặc lấy ngày Bốn Tôn, hoặc ngày 13 trong tháng hắc bạch nguyệt cũng được thành tựu.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Tháng 7, tháng 8 là vũ thời hậu tiết (cuối mùa mưa), nên ở thời này làm pháp Phiến Đẻ Ca.

Tháng 9, tháng 10 là Đông sơ tuyết (đầu mùa Đông), nên ở thời này làm pháp Bồ Sắc Trung Ca.

Tháng 3, tháng 4 là Xuân hậu tiết (cuối mùa Xuân), nên ở thời này làm pháp A Tỳ Giá Lô Ca.

Tháng giêng, và tháng hai là Xuân sơ tiết (đầu mùa Xuân), nên ở thời này làm thông tất cả việc.

Tháng 5, tháng 6 là vũ sơ tiết (đầu mùa mưa), thiết yếu người muốn làm chỉ thành tựu Hạ Tất Địa mà thôi.

Như thế Xuân, Đông và vũ hậu tiết (cuối mùa mưa), cũng hay thành tựu ba món Tất Địa. Trong này phân biệt 9 phẩm, tùy loại phân phối :

Ở vào lúc phân chia đầu hôm là Hạ thành tựu.

Ở vào lúc phân chia giữa đêm là Trung thành tựu.

Ở vào lúc phân chia cuối đêm là Thượng thành tựu.

Vào lúc phân chia đầu hôm làm Phiến Đẻ Ca.

Vào lúc phân chia giữa đêm làm A Tỳ Giá Lô Ca.

Vào lúc phân chia cuối đêm làm Bồ Sắc Trung Ca.

Đối với ba việc này phân biệt 9 phẩm tùy loại mà tương ưng, biết đó là thời tiết. Lúc phân thời chỗ hiện tướng chọn Thượng, Trung, và Hạ, nhưng lúc nhật thực, nguyệt thực, liền làm pháp mà không xem thời phân. Phạm Mãnh Lợi thành tựu và A Tỳ Giá Lô Ca, thời nhật, nguyệt thực là tối thượng tương ưng. Phạm khởi đầu thành tựu, ngày mồng 1, 2, 3 không ăn, phải biết việc Thượng Trung Hạ trong các loại ngày này.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

#### **Phẩm 34. – Viên Bị Thành Tụ**

Lại nữa, sẽ nói bốn pháp thành tựu khuyết thiếu các chi thân (các căn thân). Nếu thân lực khủng hoảng rũ rượi, các vật nên không ăn. Niệm tụng số biến đã mãn, muốn khởi thành tựu, nên thay đổi niệm tụng, Hộ Ma, hương hoa tán thán, các món cúng dường, quán niệm Bốn Tôn.

Lấy thật nhiều tơ lụa trắng, khiến đồng nữ se thành sợi dây, như trước làm pháp. Cột làm 7 gút, tụng thần chú 700 biến, vào sáng chiều cột ngang lưng liền dừng thất tịnh (di mộng hợt tịnh).

Chân ngôn rằng :

**Úm Nhã Dĩ Câu Mang Thốc Cật Ra Mãng Đà Ninh Sa Ha. Nhất Ế Nhất Ế Năng Man Đà Ninh Khất Sử Bát Ra Man Vĩ Xả Tô Ma Ra Đế Mãng Nhã Năng Mãng Tỷ Tăng Thất Lật Đế Dĩ Vi Dĩ Ngực Đa Man Chỉ Lạm. úm Ra Khất Sãn Câu rô Câu Lung Nghĩ Ni Sa Ha. Úm Câu Lan Đạt Lị Mãng Đà Hồng Phấn Tra.**

Phật bộ dùng: **Câu Ma La Minh.**

Liên Hoa bộ dùng: **Câu Lung Nghĩ Ni Minh.**

Kim Cang bộ dùng: **Mang Mãng Kế Minh.**

Phân thời đầu giữa và cuối tụng câu thỉnh. Nếu tự mình không tụng câu cầu thỉnh ở Bốn pháp, nên lấy đó mà an đương bộ dùng tam minh này trì tụng vào dây, hoặc mỗi ngày gút, hoặc làm Quang Hiển pháp, nên gút làm Mạn Trà La.

Lúc niệm tụng ở ngày tiết nhứt đều phải gáp cột gút, lại trừ hôn trầm, nên hòa hợp nhãn dục : Tô rô Đa An Thiện Na, sáp, sa, mật, long não hương, thất huyền, Bà la môn quế, Đắc nghịệt ra hương, Tư sinh thạch mật.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Lấy các vật trên phân ra, xay nhỏ làm cháo đặc, lấy nước miếng ngựa, hoà thật đều, nghiền nhỏ. Lại lấy chân ngôn này trì tụng 100 biến. Lúc thành tựu rửa mặt nhiều lần, dùng thuốc thoa mắt, trừ khử giải đãi và hôn trầm, có các nạn khởi, ở xa đều thấy rõ.

Phật bộ minh rằng: **Úm, Nhã Phạ La Lộ Dã Ninh Sa Ha.**

Liên Hoa bộ minh rằng : **Úm, Vi Lộ Chỉ Ninh Sa Ha.**

Kim Cang bộ minh rằng: **Úm, Man Độ Lị Nễ Di Bát Đế Sa Ha.**

Ba bộ minh này dùng khắp tất cả. Người trì tụng, nay muốn thành tựu, niệm tụng nếu có mỗi một lấy bạch đàn hương hòa với nước dùng bộ Tâm Minh trì tụng bảy biến mà uống ba muống.

Khi muốn thành tựu, trước lấy nước vẩy sái nên giữ tướng tốt mới có thể làm thành tựu. Người có thiện tướng nghĩa là : Thương-khư, Luân, Câu-ngư, Hữu-toàn ấn, Bạch liên hoa tràng, Sa tất đề ca ấn, Mãn bình, Vạn Tụ ấn, Kim Cang Xử, Hoa man.

Hoặc thấy người phụ nữ đoan chánh thân trang sức đeo chuỗi anh lạc, hoặc thấy người có thai ngén, hoặc cảm y phục, hoặc thấy đồng nữ hoan hỉ, hoặc thấy người tịnh hạnh Bà La Môn mặc y trắng mới, hoặc thấy đi xe tượng mã, rẽ thuốc và trái. Hoặc thấy việc kỳ lạ, hoặc nghe tiếng sấm nổ, hoặc nghe tụng tiếng Phộ Đà, hoặc nghe tiếng tù và và sừng ốc, các âm thanh vui, hoặc nghe tiếng chim Khổng tước, chim Cốt cu, chim Trá cô, chim Nga, chim Anh vũ hết thấy tiếng chim kiết tường, hoặc nghe lời lành an ủi và dụ dẫn, nghĩa là khởi đầu có thể an lạc thành tựu ý ngôn.

Hoặc thấy mây lành, điện chớp, gió thổi hiu hiu, mưa phùn, hoặc mưa thiên hoa, hoặc có mùi hương tốt và thấy vùng hồng. Ở trong tướng này, chỗ Thiên giáng

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

là Thượng thành tựu, ở trong không hiện tướng là Trung thành tựu. Ở đất hiện là Hạ thành tựu.

Ba tướng này phân biệt cửu phẩm như trên đã hiện đều là kiết tường. Nếu thấy trái lại tức là không thành tựu. Thấy tướng này rồi, tâm sinh hoan hỷ, dụng tâm như thế mới làm thành tựu.

#### **Phẩm 35. - Thỉnh Tôn Gia Bị Thành Tựu**

Lại nữa nói pháp phụng thỉnh thành tựu, như trước đã nói : thời tiết, tinh tú và điềm lành v.v... Làm Mạn Trà La là pháp Trung và thành tựu cũng pháp Trung. Rộng trần thuyết : Nếu không có thiện tướng hiện, tức là dùng bộ Mẫu Minh, sữa bò Hộ Ma, trải qua tụng 100 biến, nhiên hậu làm pháp, cũng được thành tựu Tất Địa. Trước đã phân biệt Mạn Trà La địa, cũng nên y kia mà làm thành tựu.

Nếu Thượng thành tựu, ở trên núi làm. Nếu Trung thành tựu ở bên cạnh ao hồ mà làm. Nếu Hạ thành tựu, tùy chỗ mà làm, hoặc cùng chỗ chân ngôn tương ứng sẽ thành tựu như kia mà làm.

Không y chỗ này thì thành tựu rất ít và chậm chạp. Ở trong tháp thờ cốt Xá Lợi, làm tất cả nội pháp chân ngôn đều được thành tựu. Hết thấy chỗ Phật sinh là Bát Đại Chế Đê, trong đó là tối thắng hơn hết. Nhưng ở chỗ Bồ Đề Đạo Tràng không có tất cả nạn, có thể cùng với thành tựu tương ứng. Ma Vương ở trên chỗ kia không có thể làm nạn, huống chi là các loại, thế cho nên tất cả chân ngôn quyết định thành tựu. Phạm làm Mãnh Lợi thành tựu thì ở chỗ gò trũng mà làm, hoặc riêng ở thất thanh tịnh, hoặc ở nơi miếu Thần độc cư, hoặc ở dưới cội cây lớn xa xôi vắng vẻ, hoặc ở bên sông sẽ làm thành tựu.

Nếu muốn thành tựu nữ Dược Xoa thì ở giữa rừng mà làm.

Nếu muốn thành tựu pháp Long Vương thì ở bên bờ suối mà làm.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyền Hạ

---

Nếu muốn thành tựu pháp phú quý, ở trong trên mà làm.

Nếu muốn thành tựu pháp sứ giả, ở chỗ các nhân dân tập hội mà làm.

Nếu muốn thành tựu vào các hang sâu A Tu La, thì ở trong hang mà làm.

Đây là chỗ bí mật phân biệt thành tựu. Quyết định cần phải chọn đất, trước nên đoan thực, như pháp tịnh địa Mạn Trà La hoặc như pháp niệm tụng trong thất, chỗ đất nên sạch sẽ, chỗ ở thanh khiết thì mau được linh nghiệm. Trước lấy Thành Biện Chư Sự chân ngôn hoặc dùng Quân Trà Lợi chân ngôn trì tụng trong bạch giới tử, hết thấy các vật rải tán trên đất, đây là phép trừ tất cả nạn.

Lấy Khư Đạt La mộc làm 4 cái cọc, dài độ 2 lóng tay, mỗi một đầu nhọn như chày Kim Cang một chia, lấy Tử Đàn hương thoa trên cọc, lại lấy tơ lụa đào quấn xung quanh. Dùng Bạt Chiết La Quyết ấn làm quyền chập đó. Dùng chân ngôn này trì tụng 100 biến. Lấy đinh đóng ở 4 góc, ở đầu cọc đỉnh ló một chút, dán 1 lá cờ trắng, ở phía Đông, Tây Mạn Trà La, treo ở trên cây sào tre dài.

Lấy Kim Cang Tường chân ngôn trì tụng vào thiết mật (sắt vụn) 100 lần, lấy sắt vụn ấy đúc làm Bạt Chiết Ra có 3 chia dài bằng nhau, rồi vi nhiễu xung quanh Mạn Trà La làm Kim Cang Tường.

Lại lấy Kim Cang Câu Lan chân ngôn trì tụng vào sắt vụn 100 lần, cũng đúc làm Bạt Chiết Ra có 3 chia, đều an trí theo chiều ngang của Mạn Trà La (làm pháp Kim Cang Câu La) dựng thẳng Bạt Chiết Ra, vi nhiễu Mạn Trà La, làm pháp Kim Cang Câu La.

Ngoài cửa Mạn Trà La, lấy Quân Trà Lợi chân ngôn, dùng Bạt Chiết Ra ấn mà bảo hộ cửa. Thứ đến hai cửa chính, lấy Ma Lợi Đế Mẫu mà hộ trì cửa. Trong cửa Thai Viện, lấy Vô Năng Thắng mà hộ cửa. Hết thấy ba bộ cửa này đều thông dụng khắp.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Hoặc dùng một bộ thông khắp ba cửa. Ba Thánh giả này hay đuổi trừ các nạn, không có hay tổn hoại. Đây là bí mật hộ trì thành tựu các vật.

Ở trung tâm Thai Viện, chôn hết thấy năm vật quý. Nếu chỗ nhân dân tập hội, lúc làm Mạn Trà La, năm vật quý này không nên chôn, chỉ thiết trí thành tựu vật. Nếu ở giữa sân và nội thất, hoặc trong Phật đường, lúc làm Mạn Trà La cũng làm như thế. Lấy năm chỗ trên chỉ trì tụng trong nước hương thơm vậy sái tức liền thanh tịnh.

Giả như chẳng đào đất chôn, mà ở trong bồn thất niệm tụng làm pháp này thì khiến được thành tựu. Ở trong các thất khác ắt chẳng hợp làm pháp thành tựu. Ở trong thất hư hoại cũng không hợp làm. Lúc làm Mạn Trà La, mãn 7 ngày trước lúc hoàng hôn tâm kính ngưỡng quán niệm Chư Tôn như đối trước mặt mà nói phụng thỉnh :

“Ở trong ba bộ, tất cả Chư Tôn và ở trong Bồn Tạng, Chư Tôn cùng hết thấy quên thuộc. Con đã từ lâu niệm tụng Hộ Ma, kiên trì giới hạnh, lấy chân tâm này cúng dường Chư Tôn, nguyện sau 7 ngày, giáng phó Đạo Tràng ai mãi cho con, thọ những món cúng dường vi diệu này, dùng đại từ bi khiến cho con được thành tựu.”

Như thế đến mãn 7 ngày, y thời khai thỉnh, nhiên hậu làm pháp. Lại lấy Ú Già, hương hoa, đồ ăn thức uống và hết thấy những lời tán thán. Buổi chiều mỗi ngày riêng cúng một phương hộ thể các Thần cho đến ba phương kia đều như vậy. Lại lấy hương thoa trên tay, lấy tay trì tụng đề lên các vật mà phụng thỉnh.

Lại nữa thiêu hương, xông hương các vật phụng thỉnh, phải đoạn thực, chọn ngày tốt lược làm Mạn Trà La, hoặc dùng các vật phụng thỉnh hoặc dùng một màu sắc, đặt làm Mạn Trà La tròn, chỉ mở một cửa. Chính giữa an trí hoa sen 8 cánh khoảng độ 2 tấc. Kế còn ngoại viện tùy ý lớn nhỏ mà làm.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Trước nội viện an trí Tam Bộ Chủ. Mặt cửa hướng về phía Tây. Phía Bắc an trí Ma Hê Thủ La và Phi. Bên hữu Phật an trí Đê Thù La Thí. Bên tả an trí Phật nhân, kế là Quán Tự Tại, bên hữu an trí Ma Ha Thất Lợi, bên tả an trí Lục Tỷ.

Thứ đến Kim Cang bên hữu an trí Mang Mãng Kế, bên tả an trí Tâm Minh Vương. Bên cửa phía Tây, phía Nam an trí Kiết Lý - Kiết Lợi Phần Nộ và Kim Cang Câu, như trên đã nói đều an trí ở trong nội viện.

Kế đến ngoại viện an trí Bát Phương Thần và có thể an trí Năng Biện Chư Sự chủ chân ngôn v.v...

Nội ngoại hai viện, hết thầy chủ chân ngôn tâm mình vui vẻ kính trọng, đều an trí. Bên ngoài cửa phía Bắc an trí Quân Trà Lợi. Cửa phía Nam an trí Vô Năng Thắng, đều dùng Tâm chân ngôn mà phụng thỉnh cúng dường. Ở trên Liên Hoa an trí Mãn Ca La Xa Bình, an trí các vật ở trên thành tựu, hoặc ở trên hoa sen, an trí hiệp tử ở trong các vật đầy đủ.

Hoặc ở trên hoa sen an trí ngõa khí, ở trong các vật đầy đủ. Hoặc đầy đủ các vật ở trong Thai bình an trí trên hoa sen, lấy tay đề lên trì tụng và các vật 1000 biến, 100 biến, kế đến lại trì tụng và hoa tán rải các vật ở trên.

Thứ nữa là dùng bơ hòa với an tức hương mà khéo xông. Kế dùng nước hương thơm vẩy sái đều trên các vật, sau đó dùng bộ Mẫu Minh trì tụng vào các vật.

Ở Mạn Trà La chỗ có Chư Tôn, đều dùng hết thầy chân ngôn như kia trì tụng vào các vật. Lại nữa lấy sữa bò chung chín Hộ Ma, hoặc dùng sữa bò tươi, hoặc lấy bơ, mật ong, dầu mè hòa làm Hộ Ma, sau lấy sữa chín, com Hộ Ma.

Đối trong Bốn pháp đã nói các vật đều nên Hộ Ma. Ở trong Mạn Trà La chỗ có chân ngôn đều lấy dùng, biến làm Hộ Ma và đều lấy chân ngôn trì tụng vào nước hương thơm mà sái các vật. Như trước đã nói pháp Quang Hiển vật, ở đây cũng trì



## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

tụng như thế, tự mắt xem thấy các vật, tâm tụng chân ngôn như vậy mà tác pháp, các vật tức thành phụng thỉnh.

Phàm tất cả vật làm pháp phụng thỉnh khiến mau được thành tựu. Hoặc ở Bốn pháp đã có tất cả món cúng dường và pháp thờ cúng, mỗi mỗi đều nên đầy đủ làm pháp phụng thỉnh này. Trong Mạn Trà La cũng biến khắp thọ trì các vật, các vật cũng thông pháp Quang Hiển.

Ở trong đây nếu làm thành tựu, người làm, các chướng ngại cũng không thể rình tìm, cũng thông tịnh các vật. Khi y pháp hoán danh, cũng biến thông thành vật hoán danh, khắp tự thân cũng thành hoán danh. Đây là bí mật hay làm thành tựu các sự tối thắng Mạn Trà La. Nếu làm pháp này chẳng bao lâu sẽ được thành tựu.

#### **Phẩm 36. - Bồ Khuyết Thiếu**

Ta nay sẽ nói pháp bồ khuyết thiếu, từ chỗ thọ trì các vật xong, mỗi ngày ba thời tắm rửa, ba thời cúng dường và làm Hộ Ma. Lấy tay đề lên các vật, ba thời thay đổi y phục, ngày tiết nhứt nhịn ăn, gia thêm hết thấy pháp cúng dường. Ba thời lễ bái sám hối, tùy hỉ khuyến thỉnh phát nguyện, ba thời đọc kinh và làm Mạn Trà La, ba thời quy y thọ giới, ba thời hộ thân. Như thế tác pháp quyết định thành tựu.

Hoặc do buông lung nên có chỗ khuyết thiếu, phải nên dùng bộ Mẫu Minh trì tụng 21 biến liền thành đầy đủ. Nếu pháp khuyết này, thành tựu cũng khuyết, hoặc nếu có khuyết, cần phải niệm tụng, trì 10 vạn biến. Lại nên làm Mạn Trà La này, để bồ khuyết phần thiếu ở trước, nhiên hậu mới thành tựu.

Nơi Mạn Trà La vuông, ở bốn góc an trí 4 cửa như trước đã nói, phân bố ranh giới. Mặt phía Đông an trí Phật, bên hữu an trí Phật Hào, bên tả an trí Phật Thước Đẽ, bên hữu an trí Phật Từ, bên tả an trí Phật Nhãn.

Bên hữu an trí Luân Vương Phật Đảnh, bên tả an trí Bạch Tán Phật Đảnh.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạn Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Bên hữu an trí Đế Thù La Thí, bên tả an trí Tối Thắng Phật Đảnh.

Bên hữu an trí Siêu Việt Phật Đảnh, bên tả an trí Tu Bồ Đề.

Bên hữu an trí A Nan, ở góc Tây Nam an trí bình bát. ở góc Tây Bắc an trí tích trượng. Ngoài cửa phía bên hữu an trí Ha Lị Đế Mẫu, bên tả an trí Vô Năng Thắng, ở ngoài Mạn Trà La an trí Năng Biện Chư Sự.

Ở trung ương an trí Luân (bánh xe), ở trên chỗ an trí thành tựu các vật, hoặc an trí Bốn Tôn ngoại viện an trí Bát Phương Thần Môn, hai bên an trí Nan Đà và Bạt Nan Đà Long Vương, đều dùng bốn chân ngôn phụng thỉnh, hoặc lấy bộ Tâm Minh Đô phụng thỉnh. Y pháp cúng dường, nhiên hậu Hộ Ma.

Hết thầy Chư Tôn, hoặc an trí ấn, hoặc an trí chỗ ngồi, dùng bốn chân ngôn trước thanh tịnh hóa xong, Hộ Ma bơ, mật ong 108 lần, lại lấy sữa chín, cơm và cầu mè đều dùng bốn chân ngôn Hộ Ma 100 lần.

Việc đã hoàn tất tụng 100 biến, đây là bí mật bổ khuyết pháp lỗi lầm trước. Chỗ cúng dường các vật đều lấy hương thơm tốt. Chỗ hiến cúng thức ăn thì dùng Minh Na Ra Đề cúng, và đường cát hòa sữa chín. Người làm pháp này Chư Tôn đều được sung túc hoan hỷ khiến được thành tựu.

Chẳng những riêng bổ khuyết, cũng nên mỗi mỗi nửa tháng ở ngày tiết nhật, hoặc là mỗi ngày làm Mạn Trà La này cúng dường Chư Tôn đều được sung tư, khiến ban thành tựu. Nếu không chọn thời, tùy sức mà làm.

Như trước đã nói Phật bộ Mạn Trà La pháp, đây là pháp Liên Hoa bộ cũng đều đồng pháp kia, chỉ sửa lại Mạn Trà La tròn, độ lượng tùy ý. Phía Đông Tây an trí Quán Tự Tại, bên hữu an trí Mã Đầu Minh Vương, bên tả an trí Tỳ Thủ Lô Ba.

Bên hữu an trí Nhị Mục, bên tả an trí Tứ Tỷ, bên hữu an trí Lục Tỷ, bên tả an trí Thập Nhị Tỷ.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Bên hữu an trí Năng Mãn Chư Nguyên, bên hữu lại an trí Da Du Mạt Đê, bên tả an trí Đại Kiết Tường.

Bên hữu an trí Đa La, bên tả an trí Chiên Nại La. Gần bên cửa phía hữu an trí Tháp Phệ Đa, bên tả an trí Bán Noa Ra Phạ Tất Ninh. Ở trung ương an trí Liên Hoa, ngoài Mạn Trà La an trí bốn bộ Năng Biện Chư Sự. Đây là Liên Hoa bộ bồ khuyết pháp Mạn Trà La.

Như trước đã nói Phật bộ Mạn Trà La, đây Kim Cang bộ cũng lại như thế, nhiên hậu mới làm, độ lượng tùy ý.

Mặt hướng về phía Đông an trí Cháp Kim Cang, bên hữu an trí Minh Vương, bên tả an trí Mang Mãng Kế.

Bên hữu an trí Quân Tra Lợi Phần Nộ, bên tả an trí Kim Cang Câu.

Bên hữu an trí bông, bên tả an trí Đại Lục.

Bên hữu an trí quyền, bên tả an trí tổn ba.

Bên hữu an trí Đề Phòng Già, bên tả an trí Bát Na Ninh Khất Sai Bả.

Bên hữu an trí Phần Nộ Hỏa, gần cửa bên hữu an trí Kim Cang Khả Úy Nhãn. Bên hữu gần cửa an trí Kim Cang Vô Năng Thắng. Ngoài Mạn Trà La an trí bốn bộ Năng Biện Chư Sự. Còn các ngoại viện và pháp cúng dường đều như trước đã nói. Đây là pháp Kim Cang Bộ bồ khuyết.

Như thế cúng dường đã hoàn tất cầu được hảo mộng. Sáng chiều tắm rửa mặt y trắng sạch sẽ, lấy bông lúa nếp và cùng với cỏ lâu xanh, hương thơm tốt, hoa trắng chỗ cúng dường làm Mạn Trà La địa, nhiên hậu lấy phân trâu bôi quét khắp, liền làm Tam Kỳ Đa Hộ Ma.

Bên hữu an trí Câu Lâu thảo, củi, bơ, mật ong, dầu mè, com, tất cả vật Hộ Ma đều an trí bên hữu. Bên tả an trí bát Ú Già, suất-tô-tiêu và suất chư-vật-tiêu, an trí ở

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

trước hòa bơ, kế lấy muỗng chọn dùng các sự chân ngôn, mức vẩy sái hết thấy các vật. Thỉnh bộ Tôn Chủ an trí cúng dường, dùng Bốn chân ngôn lấy Ú Già thỉnh, cũng lại an trí Bốn Tôn. Tự thân an trí bơ, trước bơ an trí hỏa, chính giữa hơi hỏa an trí thành tựu các vật. Tự thân lúc ban đầu lấy bơ, các vật, lửa, kế bốn trì tôn và bộ chủ tôn, như trước nên biết thứ lớp năm vật mà an trí.

Bộ chủ bên tả an trí Đế Xà Ninh Minh. Bên hữu an trí Thành Biện Chư Sư, như trước đã nói trong pháp Hộ Ma kế đó an trí, trước đầy đủ Thanh Cao Lô thảo, an trí hòa với bơ, cơm, tán chung với bông lúa nếp, hiến cúng Sa Phạ Tất Đê. Cúng dường hương thơm tốt, nhiên hậu y pháp làm Hộ Ma. Chỗ thành tựu các vật an trí đồ đựng bằng vàng bạc, hoặc bằng đồng đỏ, bằng đá, thương khư, loa, mộc ra nhị ca thổ khí v.v... Trải lá A-thuyết-tha thọ ở trên chỗ để các vật khí, hoặc trải lá nhũ thọ, hoặc là ú già thọ, hoặc lá chuối, hoặc lá hoa sen, hoặc lụa trắng mới thanh tịnh, tùy đó lấy mà trải.

Lại lá thì rải năm lớp, trước trải ở trên đất an trí thành tựu các vật. Lại lấy là năm lớp mà che các vật, hoặc có thể căng ra như dù, hoặc các loại y vải, hoặc các tạp vật. Lần lượt nên biết đồ đựng đầy nhiên hậu dùng tâm không tán loạn làm pháp Tam Ky Đa.

Lấy tâm quang minh mà tán sái các vật. Tay cầm muỗng, bơ lỏng an trí trên các vật, tụng bốn chân ngôn cho đến chữ Sa liền rót vào trong lò, đọc lớn chữ Ha, trở lại xúc đối các vật, cho đến đồ đựng bơ, như thế đi lại ba lượt, xúc đối các vật không được gián đoạn. Thế gọi là Tam Ky Đa Hộ Ma pháp.

Trong kinh dạy tụng 1000 biến hoặc 100 biến, hoặc quảng lược quán chân ngôn, hoặc lại thành tựu Thượng, Hạ khinh trọng cho đến Hộ Ma 21 biến, đây gọi là kỳ hạn Đô thuyết biến số. Lúc làm Tam Ky Đa, lấy các vật Câu Biến Triêm, khiến

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

đều thấm ướt. Lúc ban đầu an trí các vật, lấy nước vẩy sái, kế lấy tay đề trì tụng, thứ lấy mắt xem, dâng hiến cúng dường. Hộ Ma đã xong, trở lại như thế, ở nơi thành tựu Mạn Trà La đã nói tướng thành tựu ba món lúc làm pháp này nếu có tứ tướng hiện, liền giữ kín nên biết chẳng bao lâu được thành tựu.

Vật kia nếu lớn, an trí bên hữu, tay cầm bên hữu thì an trí bên tả mà làm Tam Ky Đa. Nếu các vật hữu tình làm hình tượng, lấy muống chạm ở trên đầu tượng mà làm Hộ Ma. Nếu tự thân thành tựu thì lấy muống chạm trên đánh mà Hộ Ma. Nếu vì người khác làm Tam Ky Đa chỉ xưng tên mà làm Hộ Ma.

Chỗ thành tựu các vật có 3 món sai biệt : 1. Chỉ xưng tên.; 2. Vật che cách.; 3. Mắt hiển lộ xem thấy. Như thế đều dùng bơ mà làm Hộ Ma. Nếu không được bơ thì dùng sữa bò, hoặc nếu có bơ lấy bơ hòa với sữa, hoặc ba vị ngọt, hoặc quán thành tựu sai biệt, nên dùng sữa chín hoặc như bồn sở nói mà dùng làm Hộ Ma. Hoặc lấy khí tượng, dầu mè Hộ Ma.

Nếu người muốn thành tựu Phệ Đa La, nên dùng Kiên mộc hương tâm Hộ Ma, hoặc dùng hết thảy Tô-hiệp, các nước thơm, hoặc quán sự sai biệt các vật và cùng sự sai biệt thành tựu. Nên lấy các loại hương, các vật cùng với pháp tương ưng mà Hộ Ma.

Nếu lấy phệ nhục (thịt loài có sừng, thường ở Ấn Độ - có sói ở xứ ta) trở lại dùng mỡ kia, còn các thịt khác cũng lại như thế. Các vật thành tựu, hết thảy an trí ở trước, dùng chỗ nói pháp Tam Ky Đa này, hoặc như pháp trước nói Hộ Ma phải nên rộng làm pháp Tam Ky Đa. Các vật Hộ Ma như thế làm xong mau được thành tựu.

Làm Tam Ky Đa xong, tẩy khoán khiến được thanh tịnh, nhiên hậu như pháp hoán đánh. Hoán đánh đã xong, cúng dường hộ trì, trước an trí Bồn Tôn, thay đổi, gia thêm các món ẩm thực cúng dường Bồn Tôn và sẽ được thờ tự Bát Phương hộ đời.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đồi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Cũng cần như pháp cúng dường Hộ Ma, nhiên hậu lấy Tháo-đậu và A-ma-la, tự mình như pháp tắm rửa, vào giờ ngo, tay đề lên các vật mà gia trì niệm tụng. Lại riêng thay đổi chọn chỉ khâu, y trước như pháp trì tụng, tay đeo vòng xuyên, nước tro, bạch giới tử, thủy, mỗi mỗi đều như trước niệm tụng. Lúc muốn làm thành tựu, như các vật hộ thân, trước nên trì tụng. Lúc muốn làm thành tựu, như các vật hộ thân, trước nên trì tụng, sau dùng Nghĩ Sung. Như vậy tụng hộ thân, lúc các vật thành tựu có chỗ dụng làm thành hữu nghiệm.

Thế cho nên trước phải sẵn sàng, suy nghĩ chuẩn bị niệm tụng, cúng dường hết thầy hoa, các vật, cũng nên gia trì niệm tụng an trí gần 1 bên. Kế y pháp làm Mạn Trà La, như pháp cúng dường mà làm thành tựu. Hay chọn dùng các sự chân ngôn, trì tụng chỉ ngũ sắc làm đường ranh giới, quán trên bốn cái cọc, dùng Quân Trà Lợi chân ngôn trì tụng và bình, an trí ngoài trước cửa. Chỗ quán chỉ hai đầu, câu cột cổ bình hơi lỏng một chút, mỗi thời ra vào nhớ niệm Quân Trà Lợi, cầm chỉ mà vào. Nếu cầm chỉ dùng Quân Trà Lợi chân ngôn hay bốn pháp chân ngôn trì tụng cũng được.

Như vậy chỗ nói pháp tích trừ nạn, trước ở chỗ thanh tịnh làm pháp. Bây giờ ở ngoài thờ tự Bát Phương hộ thế đại Thần cùng chư quyền thuộc. Trên bình an trí Bát Chiết La hoặc an trí quả chi điều, bình và chỉ, hoặc trì tụng đương bộ Minh Vương hoặc dùng bộ Tâm hoặc bộ Mẫu trì tụng. Lấy chỗ hộ trì hoặc chỗ đương bộ có kiết ấn đều ở bốn phương mà an trí, dùng để toái trừ chư nạn, cọc kia lấy chốt Kim Cang, trì tụng chân ngôn 100 lần, ở trên đầu 1 cái chốt kia, làm hình chày ba chia, hoặc hình một chia, như vậy làm xong ở tịnh thất thanh tịnh, ngoài 4 góc Đàn vuông đóng đinh, nếu làm Mạn Trà La, đóng đinh ở góc ranh giới, đây gọi là pháp Kim Cang Chốt. Hay chọn chư sự làm Mạn Trà La, hoặc dùng càn mạt thải sắc hoặc dùng chủng chủng hương mạt, hoặc lấy sắc dẻo, dùng lông trâu làm bút họa, ở các góc ngoài họa

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

chày có 3 chia, các đường ranh giới biến làm hình chày 3 chia, trở lại dùng Kim Cang Tường chân ngôn trì tụng.

Lại ở trong hình giới xử, thay đổi trở lại chiều ngang an trí một chày, khắp nên như thế thì gọi là Kim Cang Câu La. Trở lại dùng trì tụng Kim Cang Câu La chân ngôn. Như vậy làm xong không có thể tổn hoại. Cho nên ở trong pháp làm thành tựu, ngoài và trong các cửa đều do an trí Bạt Chiết La mà làm pháp thành tựu, hoặc làm ở trong tịnh thất, hoặc ở nơi đường đất làm Mạn Trà La dài độ 5 tấc hoặc 7 tấc hoặc 8 tấc, quán chỗ thành tựu tùy việc lớn nhỏ mà làm.

Ở trong các cửa an trí Bạt Chiết La. Ở các góc trên an trí bình. Ở ngoài cửa an trí bình Năng Biện Chư Sự. Ở trong mặt quay về hướng Đông an trí pháp Luân ấn. Bên hữu an trí Phật Nhãn, bên tả an trí Phật Hào. Bên hữu an trí Nha ấn, bên tả an trí Thước Đế ấn.

Bên hữu an trí Ngũ Chủng Phật Đảnh và thứ lớp an trí tả hữu. Ở trong Phật bộ có chư Tôn tùy ý thứ lớp an trí tả hữu. Về sau, hai bên, an trí A Nan và Tu Bồ Đề. Kế gần dưới cửa an trí Vô Năng Thắng.

Thứ ở ngoài viện, quay mặt về phía Đông an trí Tất Đạt Đà Minh Vương. Mặt phía Bắc an trí Đại Thế Chí Tôn. Mặt quay về hướng Nam an trí Diệu Kiết Tường Tôn. Mặt quay về hướng Tây an trí Quân Nhiệt Ra Tôn.

Mặt phía Đông bên hữu an trí Phạm Thiên và cùng Sắc Giới chư Thiên. Bên tả an trí Nhơn Đà La lên đến Tha Hóa Tự Tại và cho đến Địa Cư Thiên Thần.

Ở phía Đông Nam, an trí Hỏa Thần cùng chư Tiên Nhơn lấy làm quyền thuộc.

Ở phía Nam an trí Diêm Ma Vương cùng Tỳ Xá Giá, Bồ Đon Na, chư Ma Đát La mà làm quyền thuộc.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Ở phương Tây Nam an trí Nê Lị Đế Thần cùng chư La Sát mà làm quyền thuộc.

Ở mặt phía Tây, phía Nam an trí Phạ Lô Noa Thần cùng chư Long chúng mà làm quyền thuộc.

Cửa phía Bắc, an trí Địa Thần cùng chư A Tu La mà làm quyền thuộc.

Ở phương Tây Bắc an trí Phong Thần cùng chư Già Lô Noa mà làm quyền thuộc.

Ở phía Bắc an trí Đa Văn Thiên Vương, cùng chư Dược Xoa mà làm quyền thuộc.

Ở phương Đông Bắc an trí Y Xá Na Thần cùng chư Cưu Bàn Trà mà làm quyền thuộc.

Lại nữa mặt ở phía Đông ở một chỗ an trí Nhựt Thiên Tử và cùng các sao.

Lại nữa mặt phía Tây, ở một chỗ an trí Nguyệt Thiên Tử cùng các sao, vi nhiễu xung quanh.

Ở cửa phía Tây chỗ cong hai bên, an trí Nan Đà và Bạt Nan Đà Long Vương.

Ở trong Phật bộ có hết thầy sứ giả các loại chân ngôn và Minh (chánh chân ngôn). Ở 4 mặt ngoại viện tùy ý mà an trí, nhiên hậu y pháp khai thỉnh, kể đến cúng dường niệm tụng Hộ Ma. Ở trên trung ương an trí Bồ Tôn hoặc các vật thành tựu, như ở pháp Mạn Trà La đã nói hết thầy việc hộ thân, đây cũng như vậy, thứ lớp nên thực hành. Đây là Phật bộ thành chư vật Mạn Trà La, tất cả các nạn không thể hại, ở trong làm pháp khiến mau được thành tựu, tất cả chư Tôn tăng gia hộ vệ.

Như trước lấy ngũ thải sắc (sắc sáng năm màu) làm Mạn Trà La duy chỉ cải tròn làm vuông. Ở nội viện chỗ mặt hướng về phía Đông an trí Liên Hoa ấn. Bên hữu an trí Thất Đa La Minh, bên tả an trí Thất Kiết Tường Minh.



## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đồi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạn Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Kể đến an trí tả hữu Lục Đại Minh Vương. Bên hữu an trí Bán Noa Phạ Tất Ninh, bên tả an trí Da Du Mạt Đê.

Gần hai bên cửa an trí Nhất Kế Minh Phi và Mã Đầu Minh Vương, ở ngoài trước cửa an trí Năng Biện Chư Sự bình, ở góc cửa an trí Bạt Chiết La, trong cửa an trí Liên Hoa.

Ở ngoài viện an trí Kỳ Phạm Thiên và Nhơn Đà La Ma Hê Thủ La Đẳng Tịnh Cư chư Thiên và Vô Cấu Hành Bồ Tát, Quang Mạng Bồ Tát, Trang Nghiêm Bồ Tát, Bồ Biên Long Vương, Tôn Đà và Ưu Ba Tôn Đà Long Vương và Thương Khư Trì Minh Tiên Vương cùng các Trì Minh Tiên câu.

Như trước các phương hộ thế, ở trong bộ này đã có sứ giả các loại chân ngôn và chánh chân ngôn, tùy ý an trí. Như trước đã nói thứ lớp an trí, ở đây cũng lại như vậy, tất cả chư nạn không thể hại, phải y trong này làm pháp thành tựu. Như trước Đàn vuông làm, chỗ giới đạo ở nội viện mặt phía Đông an trí Tô Tất Địa Yết Ra.

Bên hữu an trí Thiên Thi Kim Cang Minh Phi, bên tả an trí Kim Cang Quyển Minh Phi.

Bên hữu an trí Tôn Bà Minh Vương, bên tả an trí Kế Lợi Chỉ Lí Minh Vương.

Bên hữu an trí Bạt Chiết La Tôn, bên tả an trí Bạt Chiết Ra Đất Tra.

Bên hữu an trí Kim Cang Sáp Đặc Già La Chùy, bên tả an trí Kim Cang Thương Yết La.

Bên hữu an trí Kim Cang Câu Minh Phi, bên tả an trí Mang Mãng Kế Minh Phi.

Ở bên phía Đông ngoại viện an trí Thắng Huệ Sứ Giả, Kim Cang Huệ Sứ Giả, Ma Hê Thủ La, và Phi, Đa Văn Thiên Vương và chư Dược Xoa.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Ở trước cửa an trí Biện Chư Sự bình. Ở trong Kim Cang bộ đã có sứ giả chân ngôn và Minh Bộ Đa, Tỳ Xá Giá, Càn Thát Bà, Ma Hầu La Già và Trì Minh Tiên Bát Phương hộ thể, đều ở ngoại viện thứ lớp mà an trí. Nhiên hậu khái thỉnh, như pháp cúng dường niệm tụng Hộ Ma. Khởi đầu thành tựu, chỗ khái thỉnh chư Tôn nên dùng Minh Vương chân ngôn, hoặc dùng bộ Mẫu Minh triệu thỉnh, ở Mạn Trà La nơi có Chư Tôn đều an trí bình.

Như trước Mạn Trà La đã có các pháp, đây là pháp thành tựu cũng đều như thế. Nếu ở trong Mạn Trà La làm hết thấy việc thành tựu này, dầu không đầy đủ pháp hộ thân, cũng được Tất Địa. Vì chư Tôn kia tự mình có lời thề nguyện :

“ Nếu triệu thỉnh, Ta và tất cả giảng phó Mạn Trà La, phải dùng tâm hiền thành như pháp cúng dường. Ta và hết thấy sẽ cùng lời cầu nguyện kia. Nên biết ở trong này không có tai nạn, ắt được thêm gia hộ.”

Nếu dùng bộ Tâm chân ngôn và bộ Mẫu. Hoặc dùng Minh Phi Năng Biện Chư Sự chân ngôn, tinh chuyên nội hộ thân chân ngôn, mà dùng khái thỉnh, hộ thân các giới khiến mau được thành tựu. Đây là pháp bí mật Tam Bộ.

Lại nữa thay đổi nói khắp ba bộ bí mật Mạn Trà La. Như pháp giới đạo an trí Bạt Chiết La. Ở trung ương an trí bốn bộ chủ ấn, ở trước an trí bốn chân ngôn chủ, hoặc như trước an trí Yết La thi bình, các vật đựng đầy trong đồ v.v... an trí trong bình kia.

Mặt hướng về phía Đông nội viện, an trí Như Lai ấn. Mặt hướng về phía Bắc, an trí Quán Tự Tại ấn. Mặt phía Nam an trí Kim Cang ấn. Mặt phía Tây bên hữu an trí Vô Đạt La, bên tả an trí Đa Văn Thiên Vương. Như trước đã nói Minh Vương Mạn Trà La, đây cũng như thế thứ lớp mà an trí.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Bên hữu an trí bộ Mẫu Minh, bên tả bộ Biện Sự Minh, Liên Hoa Kim Cang nhị bộ, tả hữu cũng thế.

Mặt hướng phía Tây bên hữu, an trí Kiều Lị, bên tả an trí Lạc Khất Sáp Di.

Mặt hướng hai góc phía Đông an trí bình bát và Chi Phạt La.

Mặt hướng hai góc phía Bắc an trí Đất Noa Bông và Quân Trì Bình.

Mặt hướng hai góc phía Nam an trí Bạt Chiết La và Mẫu Đặc Già La.

Mặt hướng hai góc phía Tây an trí Du La và bảo bình. Ở ngoài trước cửa, biệt lập an trí Vô Năng Thắng.

Mặt trước cửa phía Đông an trí Ha Lợi Đê Mẫu. Mặt trước cửa phía Nam an trí Cú Tra Chi Lị Ca. Mặt trước cửa phía Bắc an trí É Ca Khiết Tra. Ở ngoại viện tùy ý biến khắp an trí các ấn. Như pháp khải thỉnh cúng dường, đây là Bí Mật Đô Mạn Trà La. Ở trong chỗ làm thành tựu các vật đều được Tất Địa, bực đánh hạnh ở đây còn không dám rình tìm, hà huống các Tỳ Na Dạ Ca!

Lấy các dương hương, hoa, đèn, các món ẩm thực trì tụng Quang Hiển nhiên hậu cúng dường. Như niệm tụng và chỗ nói pháp cúng dường Mạn Trà La, ở đây cũng nên làm như thế. Nếu ở trong tịnh thất mà làm cũng được như thế. Mạn Trà La chủ kia và các món cúng dường, nên gia thêm bốn lần, đây là pháp bí mật.

Cúng dường đã hoàn tất, kế nên ở ngoài như pháp tế tự, lấy bơ, đèn sáng, tim đèn thấp sáng, cúng dường Bốn Tôn, mỗi mỗi các vật đều nên phụng hiến Ú Già. Nếu tác pháp như thế khiến được hữu nghi nghiệm.

Lấy Minh Vương chân ngôn trì tụng và bạch giới tử hoặc dùng Năng Biện Chư Sự chân ngôn hoặc ở trước trì tụng Hữu công chân ngôn, bên cạnh an trí thành tựu các vật, dùng đập nát chư nạn liền thối tán.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Lại dùng Bốn Bộ chủ ấn an trí bên tả, hoặc trì tụng đại đao an trí bên tả, ở chỗ bát phương đều an trí trượng phu. Ban đầu ở phương Đông hành giả trang phục như Đê Thích, tay cầm Bạt Chiết La hình sắc như Đê Thích. Ở phía Nam hành giả trang phục như Diễm Ma, tay cầm Đát Noa Bông. Ở phía Tây hành giả trang phục như Long Vương tay cầm Quyết Tác. Ở phía Bắc hành giả trang phục như Tỳ Sa Môn, tay cầm Ca Đà Bông. Ở phía Đông Bắc hành giả trang phục như Y Xá Na, tay cầm cây Tam Xoa ba chia. Ở phía Đông Nam hành giả trang phục như Hỏa Thần, hình trạng như Tiên nhọn, tay cầm Quân Trì và Số Châu. Ở phía Tây Nam hành giả trang phục như La Sát Vương, tay cầm Hoàng đao. Ở phía Tây Bắc hành giả trang phục như Phong Thần, tay cầm Tràng-kỳ.

Đê Thích bạch sắc, Diễm Ma hắc sắc, Long Vương hồng sắc, Tỳ Sa Môn kim sắc, Y Xá Na bạch sắc đới huỳnh, Hỏa Thần hỏa sắc, La Sát Vương thiên hắc vân sắc, Phong Thần thanh sắc, chỗ mặc y đều cũng như thế.

Hành giả đều phải thọ giới, khiến được thanh tịnh, có đại dũng trí đảm đương khéo làm hộ thân. Hình sắc đoan chính, thanh niên khỏe mạnh, chỗ giữ khí trượng đều nên trì tụng. Cổ và hai vai giao quân tràng hoa, chuẩn bị bạch giới tử, khéo như tướng nạn, nếu có nạn đến, tức dùng bạch giới tử mà tán làm.

Hoặc ném tràng hoa, hoặc nếu các nạn chúng Da La hiện đại bố úy, liền cầm khí trượng, khiến các chúng Đa La ở xa ngừng lại. Nếu hiện tướng bức ép kia, dùng khí trượng đánh, tán bạch giới tử và nén tràng hoa, dùng khí trượng dơ lên và lúc đánh không được di động chỗ cũ. Nếu di động chỗ cũ sẽ bị chúng phá. Vậy cho nên không động bồn xứ, ở trong bồn tạng chỗ có ấn hộ thân, đánh đuổi các nạn, quy phục. Trì tụng cúng dường an trí bên thân xong, nếu có nạn nguy hại cực hung mạnh đến, nên tự mình dùng các ấn kia ném làm, hoặc tỳ như nạn đến, tụng trì hữu công chân

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

ngôn vào bạch giới tử tán đuổi các nạn, ắt nếu không dùng liền nên ra ngoài, lấy đồ ăn thức uống gia thêm thật nhiều. Như pháp tế tự kia các chúng nạn tất cả hộ pháp tổng có 9 món : nghĩa là tích trừ chư nạn, kiết địa giới, kiết hư không giới, kiết Mạn Trà La giới, kiết phương sở, kiết Kim Cang Tường, kiết Kim Cang Câu Lan, hộ vật, hộ thân.

Lấy trừ chư nạn, lúc làm thành tự, như hết thấy pháp đều nên nhớ niệm. Hoặc nếu không chọn người trước hộ phương, phải nên nhiên hậu lấy tay đề lên, hoặc lấy mắt xem dụng tâm không được tán loạn, thông thả trì tụng, trung gian, số lượng các vật Quang Hiển phải tương tục như vậy, trọn đêm trì tụng khiến các vật không gián đoạn.

Mỗi đêm ba thời dùng bình Ú Già v.v... thứ lớp cúng dường. Nếu ra ngoài súc miệng, hãy tìm người thay thế hỗ trợ ngồi trước các vật, liên tục như vậy thứ đến niệm tụng. Người trì tụng có chỗ bỏ niệm thì chỗ hộ trợ người đều phải bỏ khuyết. Lúc trì tụng nếu có đại nạn đến, hỗ trợ người thành phải chống cự tai nạn. Như không năng cầm, hành giả nên tự mình tán bạch giới tử, dùng đập các nạn, kỳ nạn, trợ giúp người trì tụng các vật.

Khi ở phía Đông có nạn hiện, nghĩa là : Đại vũ điện (sấm sét mưa lớn) nên biết đó là nạn Đế Thích.

Ở hướng Đông Nam có nạn hiện, nghĩa là : Hỏa sắc Đại Nhon, hoặc như ở ban ngày, nên biết tức là Hỏa Thiên nạn.

Ở hướng Nam có nạn hiện, nghĩa là : Tử thi hình thậm khả bố úy (thây người chết hiện hình làm sợ hãi), lớn tiếng kêu gọi, tay cầm đại đao, đều khiến cắt mũi, tay cầm đầu lâu người chết khiến hút máu nơi cổ người, trên đầu lửa sáng, nên biết tức là Diêm Ma nạn.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Ở hướng Tây Nam có nạn hiện, nghĩa là : Vũ Kỳ Thi (mưa phần, nước tiểu), làm cho hôi thối Mạn Trà La và các hình thậm khả bố úy, nên biết tức là Nê Lợi Đê nạn.

Ở phía Tây có nạn hiện, nghĩa là : Vũ lôi điện, phích lịch bạc v.v... (sấm chớp, sét đánh, và mưa đá) nên biết tức là Long Vương nạn.

Ở hướng Tây Bắc có nạn hiện khởi , nghĩa là : Đại hắc phong khởi nên biết tức là Phong Thần nạn.

Ở hướng Bắc có nạn hiện khởi, nghĩa là : Đại Dược Xoa và Nữ Dược Xoa nảo loạn hành giả, tức là Đa Văn Thiên Vương nạn.

Ở hướng Đông Bắc có nạn hiện khởi nghĩa là : Tượng đầu, trụ đầu, cầu đầu hình tướng dị thường mỗi mỗi đều bung núi lớn, nên biết tức là Y Xá Na nạn.

Ở thượng phương có chư Thiên hiện đầy đủ đại oai đức, nên biết là Thượng Phương Thiên nạn.

Hạ phương nạn là : Đất động và nứt nẻ, nên biết tức là A Tu La nạn.

Làm Thượng thành tựu mới hiện các nạn, như vậy hết thảy nạn ở giữa hiện. Phàm Thượng thành tựu nạn thì tướng lớn. Trung và Hạ chuẩn theo đây mà biết. Ở ban đêm ba thời, là tướng Thượng Trung Hạ, cùng khi đó nên biết tức là thành tựu, Khi không có tướng hiện tức là chẳng thành tựu.

Ba món tướng hiện là : noãn, khí, yên quang (ấm, hơi khói, ánh sáng), như thế ba món tương ứng thứ lớp hiện. Nếu Thượng thành tựu tức là đủ ba thứ. Nếu Trung thành tựu tức là đầy đủ hai thứ trước. Nếu Hạ thành tựu chỉ hiện tướng ban đầu.

Hoặc nếu kiên thành trì tụng, lúc đầu hôm ba tướng thứ lớp hiện, tức là bộ Mẫu Minh, cấm trụ kỳ quang, hoặc dùng Minh Vương Tâm, cấm trụ kỳ tướng và dùng ngưu huỳnh thoa trì tụng , vẩy sỏi.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Hoặc lấy tay đè, hoặc dùng bơ vẩy sái, hoặc tán hoa, hoặc dùng bạch giới tử hoặc chỉ vẩy sái nước, cắm trụ kỳ tướng tức liền thọ dụng lời nguyện được kết quả.

Hoặc nếu đầu hôm liền làm thành cắm trụ niệm tụng, cho đến bốn thời mới có thể thọ dụng. Pháp Trung thành tựu chuẩn nơi đây mà biết, ở đầu hôm là Hạ Tất Địa thành tựu, ở giữa hôm được Trung thành tựu, lúc Minh tướng động rõ ràng thì được Thượng thành tựu.

Trung thành tựu tức là ở giữa đêm thành tựu. Như pháp cắm trụ xong, dầu cho đến sáng sớm, thọ dụng cũng được, nên biết pháp này định đúng là Hạ thành tựu, đều ở nơi bốn thời mà thành.

Nếu không thọ dụng chẳng được tốt các vật dầu thành cũng không dùng được, lại bất cắm trụ cho đến thẳng chiều cũng không thọ dụng. Nguyên do các vật hoa héo cũng như uế thực (đồ ăn dơ) không chỗ kham dụng. Dùng niệm tụng khai thỉnh chân ngôn vào trong các vật thời khắc đã qua nghiệm lại cũng luống uổng. Đầy đủ thành tựu các vật dù ban đầu có tướng hiện nhưng thật ra chẳng thành tựu

Đương lúc nếu cắm trụ có tướng hiện, về sau trở lại làm pháp Quang Hiển v.v... và các tiết nhứt, cúng dường hoán đánh liền làm thành tựu. Trong Kinh dạy : Nếu ở 3 năm không thành tựu, phải biết các vật này không có thể được thành. Pháp Thượng thành tựu kỳ hạn cho đến 3 năm. Nếu Trung thành tựu cho đến 6 tháng. Nếu Hạ thành tựu không hạn kỳ thời gian. Pháp thành tựu chắc chắn cũng lại như thế.

### **Phẩm 37. . Bị Thân Thành Vật (Khước Trung Pháp)**

Ta nay sẽ nói các vật bị thân khước là Trung pháp. Các vật thành rồi, hoặc lúc làm thành tựu các vật bị thân, lúc thân vật, hoặc thấy hình tướng, hoặc chỉ mắt vật không thấy người thân.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Đối với thời không chọn ngày đêm, cũng không đoan thực, phát khởi sân nộ, hiện tiền khiến nên làm pháp Mạn Trà La này. Dùng thiêu thi hôi (tro xác chết bị thiêu) ở ba góc mà làm. Chỉ mở cửa phía Tây, ở ngoài trước cửa an trí Bồn Tôn. Góc nội viện phía Đông an trí Tô Tất Địa Yết Ra Minh Vương.

Bên hữu an trí Kim Cang Phần, bên tả an trí Đại Nộ.

Bên hữu an trí Kim Cang Quyền, bên tả an trí Kim Cang Câu.

Bên hữu an trí Kim Cang Kế Lợi Kiết La, bên tả an trí Tỳ Ma.

Bên hữu an trí Nhiệt Tra, bên tả an trí Tân Nghiệt La.

Bên hữu an trí A Thiết Ninh, bên tả an trí Thương Yết La.

Bên hữu an trí Vi Nhã Da, bên cửa hữu an trí Ca Lợi, bên cửa tả an trí Nan Địa Mục Khư, bên tả an trí Kim Cang Quân.

Bên hữu an trí Tô Ma Hô và an trí hết thầy Đại Phần Nộ v.v...

Vì thành tựu, thứ lớp an trí như pháp khải thỉnh, dùng hoa màu đỏ và thức ăn màu đỏ v.v... thứ lớp cúng dường. Như trước đã nói pháp A Tỳ Giá Lô Ca ở đây nên làm. Ngoài cửa chỗ an trí Bồn Tôn nên dùng mỹ diệu hoa v.v... như pháp cúng dường.

Ngoại viện an trí Bát Phương Thần và an trí Bồn Bộ các sứ giả đẳng tôn v.v... cũng nên như thế cúng dường. Ở trung ương làm pháp Hộ Ma, ở ba góc lò mỗi mỗi như trước. Lấy Thất Mai Kiên Khước Địa La, lấy máu thân mình thoa mà dùng Hộ Ma. Hoặc dùng khổ luyện mộc, hoặc dùng thiêu thi tán sái mà Hộ Ma. Sau khi bỏ vào lửa lấy thiêu thi hôi hòa với máu mình mà Hộ Ma, và dùng độc dược, máu của mình, dầu bạch giới tử và xích giới tử, bốn món cùng hòa mà làm Hộ Ma.

Lại lấy bốn vật làm hình tượng thân vật mà ngồi ở trên, lấy tay tẻ bẻ cắt nhỏ mà lấy làm Hộ Ma. Nếu có thể háng phục người sân khiếp sợ, mang đồ đến cho hành



## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

giả, đáng cho thì nên cho, khiến kẻ kia không còn sợ hãi. Lúc đó cùng với người kia làm pháp Phiến Đê Ca, nếu không làm người kia liền mạng chung, vật đem đến liền được gia thêm, bí mật mà an trí trước Bốn Tôn.

Lại nữa vật bị cấp muốn thành tựu, ngày đem đến quá chậm, nếu muốn truy tìm đuổi lấy, liền nên làm pháp này thông khắp ba bộ. Ở 4 phương Thành Biện Chư Sự Mạn Trà La mà làm. Ở trung ương an trí Tô Tất Địa Yết Ra Minh Vương ấn. Mặt nội viện phía Nam an trí Kim Cang Phần Nộ, Đại Phần, Mang Mãng Kê, Kim Cang Câu Thực, Kim Cang Quyên, Kim Cang Hỏa, Kim Cang Mâu Đặc Già La, Kim Cang Bồ Úy, Kim Cang Thương Yết Ra, Tòa Kế Lợi Yết La, Huệ Kim Cang Vô Năng Thắng và an trí chư Đại Phần Nộ và chư sứ giả, chư Đại Oai Đức Chân Ngôn chủ v.v... ở phía Nam thứ lớp an trí.

Mặt nội diện phía Bắc an trí Năng Mãng Chư Nguyệt, Quán Tự Tại, Mã Đầu Minh Vương, Đa Diện Đa Thủ (hay hiện nhiều hình), Da Du Mạt Đê, Đại Kiết Tường, Lạt Khất Sáp Nhị, Thấp Phệ Đa Bán Noa Ra Phạ Tất Ninh Đa Ra, Kiến Nại Ra, Mạt Ra, chỗ có chân ngôn và chánh chân ngôn, chư sứ giả v.v... mỗi mỗi thứ lớp như pháp an trí.

Mặt hướng nội viện phía Đông, an trí hết thầy Kim Luân Phật Đảnh, Chư Sư Phật Đảnh, Phật Hào, Phật Nhãn, Phật Thước Đê, Phật Nha, Phật Từ và hết thầy Vô Năng Thắng tự Sư Minh Chủ và hết thầy Năng Biện Chư Sự chân ngôn, Chư Sư chân ngôn và chư sứ giả.

Mặt phía Đông mỗi mỗi thứ lớp như pháp an trí. Gần hai bên cửa và ngoài cửa cũng như trước y pháp an trí. Ở ngoại viện an trí Bát Phương Thần. Ở bên Tây Nam an trí Phạm Thiên Vương và cùng quyền thuộc. Bên cửa Tây Bắc an trí Ma Hê Thủ La và hết thầy Phi Ngôn Na Bát Đê đầy đủ chư quyền thuộc và Thất Mang Đát Ra

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Mẫu, và Bát Long Vương cùng chư quyền thuộc, A Tu La Vương cùng chư quyền thuộc, quy y Phật Đại Oai Đức Thân. Ở ngoại viện mỗi mỗi thứ lớp như pháp an trí, chí thành khải thỉnh thứ lớp cúng dường.

Ngoài mặt phía Tây an trí lò Hộ Ma, lấy sáp ong làm hình tượng kẻ trộm vật, an trí trong Ky Ky. Y pháp A Tỳ Giá Lô Ca khải thỉnh thờ tự, cúng dường Hộ Ma. Kế đến lấy dao cắt hình mà Hộ Ma, hoặc y bốn bộ đã nói pháp A Tỳ Giá Lô Ca, y kia mà làm. Hoặc Bốn Tôn tự mật và không cùng thành tự, cũng như thế mà làm.

Từ tháng hắc nguyệt ngày 5 cho đến ngày 14, giữa thời gian làm pháp gọi là Tháng Đạt. Đồi hình tượng lại lấy gậy, roi và lửa đốt, dùng các pháp mạnh như bung đánh, lấy Mạt Đát Na Thứ, y pháp Kim Cang Quyết, cắt phân thân, lấy dầu hắc giới tử hòa với muối, thoa khắp trên thân, tùy ý khổ sở mà hại đó.

Lại lấy áo người chết mà che trên hình, lấy chỉ đỏ quân chung quanh, hiển cúng hoa màu đỏ, người trì tụng dùng đôi mắt tức giận, ở trong chân ngôn đề câu : “Kha Trạch” (quở mắng), mỗi ngày đánh, nếu đem vật lại liền dừng nghỉ.

Giữa đêm nên làm pháp Mãnh Lợi, dùng câu Trung Na Mộc, thoa dầu hắc giới tử mà làm Hộ Ma. Lại lấy thuốc độc và máu của mình, dầu giới tử, muối và hắc giới tử tương hòa các vật, xung tên kẻ trộm vật mà làm Hộ Ma. Trải qua tụng 800 biến, hoặc chỉ dùng máu của mình hòa với muối mà Hộ Ma. Như vậy là Khổ Trị. Nếu vật không trở lại tức nên thay đổi làm pháp mạnh cho đến chết.

Đối với trong pháp A Tỳ Giá Lô Ca đã nói sát pháp, là pháp biến khắp mà làm. Ở chân ngôn đề câu : “ Kỳ Sát” (giết kẻ kia). Nếu vật mang đến liền dừng đứng lại, người kia khiến theo xin hoan hỉ.

Thế cho nên phân chia hết thấy vật kia nên thọ xướng ba lần : “ Người đồng bạn kia được quả báo như vậy, con và tất cả liền thành tự như trước, người tu hành

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

tự mình phân các vật hết thấy cho đồng bạn, các vật kia nếu ít không có thể phân, như an-thiện-na và hết thấy ngưi huỳnh chẳng có thể phân chia vậy.

Ta dụng tâm phân lượng mà tự thọ dụng. Có các vật như thế chỉ có một người dùng chẳng có thể phân chia. Hết thấy Luân, Dao v.v... tùy nơi bốn pháp đã nói thành tựu nên như vậy mà làm.

Hết thấy dung tượng cũng không có thể phân chia. Ở trong bốn pháp các vật thành tựu số lượng tuy ít, tùy gia thêm bốn lượng mà làm thành tựu. Cùng với hết thấy đồng bạn. Hoặc y trước số lượng vật người thành tựu mà làm thành tựu, dầu phân nửa cũng được thành tựu. Hoặc ở bốn pháp đã nói phân lượng đều nên y đó mà thực hành.

Người tu hành lúc phân chia vật cùng với đồng bạn, nên ở chỗ phân đó mà nói rằng : các ông tùy nơi tôi, mà làm việc sai khiến các thứ (người kia vâng theo làm việc rồi sau mới nên cho họ). Hoặc nếu một thân thành tựu thì lợi ích tất cả. Y tạng giáo này hoặc trong các pháp, đều cùng nhau thông hứa, lúc phân cho đồng bạn, tùy công lao thời tiết kỳ hạn mà phân vật, không nên bỗng dung phân phát.

Các vật đã thành tựu trước nên cúng dường Bốn Tôn, sinh lòng tầm quý sâu xa ân cần tái thỉnh, nhiên hậu mới có thể phân chia, tất cả các bộ pháp đều như vậy. Nên biết đúng thể này là Trung, Hạ thành tựu, sinh lòng tầm quý sâu xa, cung kính cúng dường và bố thí tài vật, đã được thì nên tiến tới, y chỗ phân dùng việc như thế.

Khi hoàn trả những vật giá trị. Vật thành tựu rồi trước hiến cúng Ú Già, như pháp phân cho, tụng Bốn Tôn chân ngôn và dùng Tác Thủ ấn. Lấy tâm quán niệm Bốn Tôn và tụng Minh Vương Phi chân ngôn cho đến quán niệm, nhiên hậu thọ dụng các vật. Tùy ý bay vào hư không, cho đến chỗ chúng Tiên, không có thể tổn hoại và

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

bị khinh thường. Từ chỗ có oán địch cũng không thể tổn hoại. Thành tựu các vật kia thường niệm Bốn Tôn không nên bỏ mất.

Thành tựu các vật thường nên tâm niệm, hoặc dùng mắt xem. Vì trì tụng Minh Vương chân ngôn cho nên được chư Thiên cung kính, trì Phi Minh không có các sợ hãi. Tác Tam Ma Gia ấn và tác Bộ ấn, mắt xem thấy các vật đều chẳng nên rời bỏ cùng Tiên chúng tương kiến.

Nên trước khởi tâm cúng kính mà vấn hỏi : “Thiện lai an lạc lại từ nơi nào đến?” Nếu chỗ hỏi kia vì lời nói làm mà đáp, lúc du hành trên không gian không nên ở cao quá Thần miếu vì độc thọ, ngã tư đường và các chỗ ở chư Tiên, lấy thành quách tế tự làm Đàn. Chỗ Bà La Môn tập hội, giả sử chỗ cư ngụ tà pháp tiên chúng, không nên vượt qua phạm lỗi Tăng thượng mạn. Trong kinh dạy phạm các lỗi kia ắt sẽ bị đọa lạc.

Vì phóng dật mà đọa lạc liền nên trì tụng Minh Vương chân ngôn, dụng tâm tư duy. Nếu đã đọa lạc và lúc sắp muốn đọa liền được bốn vị hư không, tuy không hình sắc, có thiên nhãn thấy đường, thí như thành tựu, khởi tâm liền đến, cũng như tại định không động mà đến. Thế cho nên trước thành tựu con đường du không kia, dùng phước lực tự nhiên y phục cung điện tùy ý, dùng hoa lâm viên quán các loài chim, thiên nữ du hí ca vũ kỹ nhạc, các món dục lạc bỗng nhiên quang minh, như ý tiếp thọ hay mãn các lời nguyện.

Vì dùng ở, lấy bảo thạch làm tòa, nước chảy dưới kinh, cỏ mọc đầy đất, các món anh lạc và trang nghiêm thân đầy đủ toàn ngu lạc (khoái lạc). Các kiết tường thọ có quả Cam Lộ, cho đến tùy chỗ đã vui thích, chỗ nhớ niệm đều hiện ở trước.

Dầu được như thế rồi thường cần phải hộ thân chẳng nên bỏ mất, nên trụ thanh tịnh viên lâm và các đỉnh núi, ở nơi biển châu-ô, giang hà, bãi thác đã du hí rồi nên

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

trụ ở những chỗ trên. Ở các chỗ kia như trước các thắng cảnh, hoặc cùng như trước thành Tiên chúng cùng trụ.

Lại như trước đã nói đầy đủ mà làm pháp Tất Địa, các vật bất thành, như pháp cấm trụ hộ trì tạng khí, như trước thay đổi trước làm niệm tụng cho đến trở lại làm pháp thành tựu. Làm như thế xong, nếu không thành tựu, gia thêm tinh tấn. Lại càng thêm niệm tụng làm pháp thành tựu. Như vậy trải qua đầy đủ 7 lần, mà vẫn không thành, nên làm pháp này, quyết định thành tựu. Nghĩa là : khát thực, tinh cần niệm tụng, pháp tâm đại cung kính, tuần xem tám thánh tích, lễ bái hành đạo hoặc là chuyên đọc kinh Bát Nhã.

Phải tụng 7 lần hoặc 100 lần hoặc đem những vật thù thắng phụng dâng bố thí các hàng Tăng già, hoặc ở bên giòng sông, biển cả, hoặc ở hải ô. Nên làm một tháp Suất Đồ Ba (tháp nhiều tầng) bằng 1 khuỷu tay, số đủ 100 cái, ở trước mỗi mỗi một Suất Đồ Ba như vậy, như pháp niệm tụng 1000 lần. Tháp cuối cùng của 100 tháp nếu được phóng quang, phải biết pháp này quyết định thành tựu.

Lại làm 1000 tháp Đồ Ba, ở trước mỗi mỗi cái, niệm tụng 1000 lần, giả sử vô gián tội, số tháp đã mãn, không cần làm pháp tự nhiên cũng thành tựu.

Lại nữa tất cả chân ngôn niệm tụng một cu-chi (100 ức biến) quyết định thành tựu. Nếu lúc niệm tụng, trải qua 12 năm, dù có trọng tội cũng đều thành tựu. Giả sử pháp không đầy đủ đều được thành tựu.

Lại niệm số biến lúc đã mãn, tức liền phải làm Tăng Ích Hộ Ma. Hoặc lại làm thành Biện Chư Sự Mạn Trà La này, ở trong mà làm bốn món Hộ Ma.

Hoặc ở trên đỉnh núi, hoặc ở trước chỗ trụ ở Ngũ tích, hoặc bãi hằng hà, đất bình trị, làm Mạn Trà La độ 108 khuỷu tay an trí 108 bình ở 4 cửa, dựng một trụ làm cửa, trước mỗi cửa kiến lập bảo đài các báu trang nghiêm, lấy những danh hoa những

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

nhánh đẹp làm tràng hoa quấn chung quanh trụ cửa và trên góc tràng, khắp chỗ lấy bơ đốt làm đèn, mãn 108 bày bố Mạn Trà La và 108 lò hương thiêu các danh hương, cũng an trí cùng chỗ. Một mặt nội viện khoảng độ 7 khuỷu tay, một mặt ngoại viện khoảng độ 3 khuỷu tay, còn là ở trung ương. Chỗ đã khai thỉnh và cúng dường v.v... đều nên như trước định pháp Hộ Ma.

Kê riêng nói ở trong bốn chân ngôn an trí Yết Lã Xá Bình 4 mặt bình làm pháp Hộ Ma. Ở mặt phía Đông nội viện an trí khắp Phật bộ Chư Tôn. Mặt phía Bắc an trí khắp Liên Hoa bộ Chư Tôn. Mặt phía Nam an trí khắp Kim Cang bộ Chư Tôn. Ở mặt phía Tây an trí Rô Đạt Ra Thần và Đa Văn Thiên Vương cùng chư quyền thuộc.

Như trước đã nói sứ giả Tôn đảng, nếu nội viện không dung thọ, sẽ an trí trước ngoại viện, hộ phương thần cùng chư quyền thuộc đều an trí Bốn vị phương. Ba bộ chủ và Rô Đạt La, Đa Văn Thiên Vương trước an trí chỗ cũ, kế lại đều an trí Minh Vương Minh Phi, Biện Chư Sư chân ngôn chủ v.v... cùng chư sứ giả, thứ lớp mà an trí.

Ở ngoài trước cửa an trí Quân Trà Lợi Tôn và Vô Năng Thắng tôn như thế y pháp làm Mạn Trà La đã thành. Dùng bốn bộ Tâm mà khai thỉnh, thứ lớp cúng dường, liền đối bốn góc mà niệm tụng nhiên hậu 4 mặt bình chỗ an trí lò, đều y bộ Trung kia mà làm pháp Hộ Ma, gọi là Tăng Ích Chư Tôn Hộ Ma. Cúng dường thức ăn dùng ô-na-la hiến dâng, làm pháp này xong tất cả chư Tôn liền thành tăng ích.

Như thế niệm tụng làm Hộ Ma xong, thay đổi lấy bộ Mẫu chân ngôn dùng bơ mà Hộ Ma. Kế lấy Bốn Tôn chân ngôn, sữa, cháo, bơ hòa mà làm Hộ Ma. Thay đổi lấy bộ Mẫu chân ngôn, dầu mè hòa với ba vị ngọt mà làm Hộ Ma.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Lại lấy bộ Mẫu chân ngôn dùng bơ Hộ Ma. Làm pháp này xong, tất các chư Tôn liền sung túc và thành tăng ích, viên mãn đầy đủ, tất cả đều hoán hỉ và ban cho thành tựu.

Nếu làm Mạn Trà La này, cho đến 7 lần, thì quyết định thành tựu. Như trước niệm tụng và tuần quanh tháp cho đến 7 lần, làm Mạn Trà La này, nếu không thành, tức lấy pháp A Tỳ Giá Lô Ca khỗ trị Bồn Tôn.

Lấy sáp ong làm hình tượng, dùng chân ngôn mà niệm tụng đó. Trước tụng bộ Mẫu và Minh Vương chân ngôn, ở giữa an trí Bồn Tôn chân ngôn, dùng pháp A Tỳ Giá Lô Ca Hộ Ma. Dùng dầu giới tử thoa lên hình tượng, trạng thái vừa nóng, nếu hàng phục kẻ khác khắp thân đều thông khở, lấy roi tức giận mà đánh và dùng hoa ném.

Trước dùng hai chân ngôn sân tâm mà cúng dường thí như trị phạt các loài quỷ my. Trị phạt Bồn Tôn pháp cũng lại như thế.

Như pháp suy nghĩ, y giáo mà làm không được tự chuyên, thường thường Bồn Tôn liền đến hiện tiền, ban cho sự thành tựu và bồn nguyện đã mãn thì dừng việc làm ở trước.

Làm pháp Phiến Đề Ca, hoặc lấy thuốc độc, máu của mình, dầu mè, muối, xích giới tử hiệp lại mà hòa, suốt đêm Hộ Ma. Lúc bấy giờ Bồn Tôn sợ hãi xưng rằng : Chớ, chớ, dừng, dừng. Ban cho thành tựu. Như thế làm pháp trải qua 3 ngày xong, cũng lại không đến ban cho người thành tựu, lại gia thêm đồng mãnh, dùng tâm vô úy, liền cắt thịt mình Hộ Ma 3 lần, Bồn Tôn liền đến xin người kia hoán hỉ, chỗ tâm cầu nguyện liền được thành tựu.

Nếu có khuyết lỗi, mỗi mỗi mà nói. Giả sử phạm tội ngũ vô gián, trải qua 9 đêm cắt thịt Hộ Ma, quyết định mà đến ban cho người thành tựu.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạn Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

Chân ngôn này là pháp đấu tranh, lấy tâm vô úy như pháp hộ thân mới có thể làm, ắt sẽ không bị lỗi. Đã được thành tựu, phải mau nên làm pháp Phiến Đẻ Ca. Nếu nói tội lỗi trong quá khứ liền nên bỏ khuyết. Ở trong các việc thành tựu Mạn Trà La này là tối thắng. Ở trong làm ba món, được ba món quả, đôi trong nên làm tất cả chư sự và lấy Hộ Ma. Trị phạt Bồn Tôn như trị quý my, mỗi thời cúng dường đều thay đổi vật mới, các vật Hộ Ma cũng lại như thế.

Pháp này không nên phóng dật, phải tắm rửa sạch sẽ, như pháp hộ thân, không nên khinh mạn, phải hiểu rõ tạng giáo mới dùng pháp này trị phạt Bồn Tôn. Nếu kẻ nào trái đây, tức khiến tự tổn.

---

## **Kinh Tô Tất Địa Yết Ra**

### **Quyển Hạ Hết.**

---

**Mùa Hạ Canh Thân (1980)**

**Sa Môn Thích Viên Đức**



## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạn Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

## Quyển Hạ

---

### Kinh Tô Tất Địa Yết Ra

#### Quyển Thượng

Phẩm I- Thừa hỏi.

- 2- Tướng chân ngôn.
- 3- Phân biệt A Xà Lê tướng.
- 4- Phân biệt tướng trì tụng chân ngôn.
- 5- Phân biệt tướng đồng bạn.
- 6- Lựa chọn chỗ ở.
7. Trì giới.
8. Cúng dường hoa.
- 9- Đồ hương dược.
- 10- Phân biệt hương đốt.
- 11- Phân biệt pháp nhiên đăng.
- 12- Hiến thực.

#### Quyển Trung

Phẩm 13- Pháp Phiến Đê Ca.

- 14- Pháp Bồ Sắc Trung Ca.
- 15- Pháp A Tỳ Giá Lô Ca.
- 16- Phân biệt pháp thành tựu.
- 17- Phụng thỉnh Bồ Tôn.
- 18- Pháp thứ lớp cúng dường.
- 19- Quang Hiến Pháp.
- 20- Pháp Hoán Đảnh Bồ Tôn.

## Kinh Tô Tất Địa

Hán dịch: Đòi Đường Ngài Du Ba Ca La Dịch Phạm Ra Hán Văn

*Sa Môn Thích Viên Đức Dịch Việt*

### Quyển Hạ

---

- 21- Kỳ Nghiệm Tướng.
- 22- Pháp thọ chân ngôn.
- 23- Phám mãn túc chân ngôn.
- 24- Pháp tăng oai.
- 25- Pháp Hộ Ma.
- 26- Bị biện trì tụng chi phần.
- 27- Tướng thành tựu các vật.
- 28- Pháp thủ thành tựu vật.
- 29- Pháp tịnh trừ chư vật.
- 30- Lượng số chư vật.
- 31- Trì nhất thiết chướng.  
Đại Hoán Đánh Mạn Trà La Pháp.
- 32- Các vật Quang Hiền.

### Quyển Hạ

- Phẩm 33- Phần thời tiết.
- 34- Viên bị thành tựu.
- 35- Thỉnh tôn gia bị thành tựu.
- 36- Bồ khuyết thiếu.
- 37- Bị thâm thành vật - Khước Trung Pháp.